

Họ và tên: _____ Lớp: _____ Ngày: _____

Chuẩn bị và cách học chung cho năm bài

Bài 1, 2, 4, 5: Giấy và bút; dùng giấy riêng khi cần vẽ hình hoặc trình bày chứng minh nhiều bước. Đọc giả thiết, điều kiện và yêu cầu trước khi tính, vẽ hoặc chứng minh. Ghi các bước đủ để tự kiểm. Tự thử trước khi mở hướng dẫn. Dùng phép tính ngược, định nghĩa, tính chất hoặc dụng cụ đúng với nhiệm vụ; đo hình không thay cho chứng minh.

BÀI 01**Nhận hai tam giác bằng nhau****Mục tiêu:** Nhận hai tam giác bằng nhau.

Nhìn mẫu: Hai tam giác bằng nhau có các cạnh tương ứng bằng nhau và các góc tương ứng bằng nhau. Ký hiệu $\triangle ABC = \triangle DEF$ xác định A tương ứng D, B tương ứng E, C tương ứng F; thứ tự tên đỉnh mang thông tin.

1 Biết $\triangle ABC = \triangle DEF$. Viết ba cặp cạnh tương ứng.

Cách em làm và kiểm

2 Cũng với ký hiệu đó, viết ba cặp góc tương ứng.

Cách em làm và kiểm

3 Biết $\triangle ABC = \triangle DEF$, $AB = 5\text{ cm}$, $BC = 7\text{ cm}$, góc $A = 45^\circ$. Tìm DE, EF, góc D.

Cách em làm và kiểm

Họ và tên: _____ Lớp: _____ Ngày: _____

Bài 1 (tiếp)

- 4** Hai tam giác có cùng diện tích đã đủ để kết luận bằng nhau chưa? Cho phản ví dụ hình học.

Cách em làm và kiểm

BÀI 02

Ghi đúng thứ tự đỉnh tương ứng

Mục tiêu: Ghi đúng thứ tự đỉnh tương ứng.

Nhìn mẫu: Đọc thứ tự đỉnh từ các cặp tương ứng trước khi viết ký hiệu bằng nhau. Nếu A ứng D, B ứng F, C ứng E thì phải viết $\triangle ABC = \triangle DFE$, không tự viết $\triangle DEF$.

- 1** A ứng P, B ứng R, C ứng Q. Viết ký hiệu hai tam giác bằng nhau theo thứ tự ABC.

Cách em làm và kiểm

- 2** Biết $\triangle MNP = \triangle ABC$. Cạnh NP tương ứng cạnh nào? Góc M tương ứng góc nào?

Cách em làm và kiểm

- 3** Biết $\triangle ABC = \triangle DEF$. Viết lại nếu tam giác thứ nhất được gọi theo thứ tự BCA.

Cách em làm và kiểm

Họ và tên: _____ Lớp: _____ Ngày: _____

Bài 2 (tiếp)

4 Bạn biết A ứng D, B ứng E, C ứng F nhưng lại viết $\Delta ABC = \Delta DFE$. Nêu ít nhất hai cặp tương ứng bị đảo.

Cách em làm và kiểm

BÀI 03

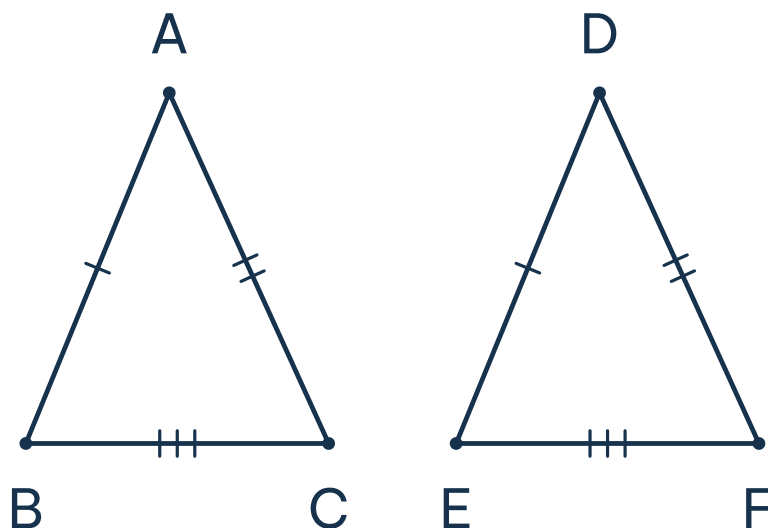
Giải thích trường hợp cạnh cạnh cạnh

Mục tiêu: Giải thích trường hợp cạnh cạnh cạnh.

Chuẩn bị: Giấy, bút, thước và compa; dùng giấy riêng cho hình dựng hoặc chứng minh dài.

Nhìn mẫu: Trường hợp cạnh–cạnh–cạnh (CCC): nếu ba cạnh của tam giác này bằng ba cạnh tương ứng của tam giác kia thì hai tam giác bằng nhau. Có thể hiểu tính xác định của ba cạnh qua dựng hình: cố định cạnh AB, đỉnh C phải thuộc hai đường tròn tâm A, B với bán kính AC, BC; hai vị trí ở hai phía AB là các hình đối xứng có thể đặt chồng khít. Đo một hình chỉ minh họa, không thay điều kiện ba cặp cạnh.

1 Trên hình, nêu ba cặp cạnh được cho bằng nhau và kết luận bằng trường hợp CCC.



Cách em làm và kiểm

Họ và tên: _____ Lớp: _____ Ngày: _____

Bài 3 (tiếp)

- 2** Trên giấy riêng, dựng hai tam giác có các cạnh 3 cm, 4 cm, 5 cm bằng thước và compa. Giải thích vai trò của hai cung tròn sau khi cố định cạnh 5 cm.

Cách em làm và kiểm

- 3** Chỉ biết $AB = DE$ và $AC = DF$, đã đủ dùng CCC chưa?

Cách em làm và kiểm

- 4** Bạn đo ba cặp cạnh gần bằng nhau trên ảnh rồi coi đó là dữ kiện chính xác của CCC. Cần phân biệt điều gì?

Cách em làm và kiểm

BÀI 04

Dùng cạnh cạnh cạnh để chứng minh bằng nhau

Mục tiêu: Dùng cạnh cạnh cạnh để chứng minh bằng nhau.

Nhìn mẫu: Để chứng minh hai tam giác bằng nhau bằng CCC, liệt kê ba cặp cạnh tương ứng cùng lý do. Sau kết luận, có thể suy ra cặp góc tương ứng bằng nhau; không dùng ngay góc cần chứng minh làm giả thiết.

Họ và tên: _____ Lớp: _____ Ngày: _____

Bài 4 (tiếp)

- 1** Tam giác ABC có $AB = AC$, M là trung điểm BC . Dùng CCC chứng minh $\triangle ABM = \triangle ACM$ rồi suy ra góc $BAM =$ góc MAC .

Cách em làm và kiểm

- 2** Cho $AB = CD$, $BC = DA$ và đường chéo AC của tứ giác $ABCD$. Chứng minh $\triangle ABC = \triangle CDA$.

Cách em làm và kiểm

- 3** Cho hai điểm M, N thỏa $MA = MB$ và $NA = NB$, với các tam giác AMN, BMN không suy biến. Chứng minh góc $AMN =$ góc BMN .

Cách em làm và kiểm

- 4** Bạn chứng minh $\triangle ABM = \triangle ACM$ bằng cách nêu $AB = AC$, $BM = CM$ nhưng không nhắc AM . Em hoàn chỉnh lập luận.

Cách em làm và kiểm

Họ và tên: _____ Lớp: _____ Ngày: _____

BÀI 05

Kiểm lập luận cạnh tương ứng

Mục tiêu: Kiểm lập luận cạnh tương ứng.

Nhìn mẫu: Sau khi xác định thứ tự đỉnh, hãy nối đúng cặp cạnh và góc. Một cạnh chung được dùng cho hai tam giác nhưng vẫn là một đoạn; góc kết luận phải phù hợp chính thứ tự trong ký hiệu bằng nhau.

- 1** Nếu $\triangle ABC = \triangle DFE$, cạnh BC tương ứng cạnh nào và góc B tương ứng góc nào?

Cách em làm và kiểm

- 2** Biết $AB = DE$, $BC = EF$, $CA = FD$. Hai tam giác ABC, DEF có bằng nhau không?

Cách em làm và kiểm

- 3** Biết $\triangle ABM = \triangle ACM$. Bạn suy ra góc $ABM =$ góc AMC . Hãy kiểm và sửa theo thứ tự đỉnh.

Cách em làm và kiểm

- 4** Một lời giải dùng góc $X =$ góc Y để chứng minh tam giác bằng nhau, rồi nói góc $X =$ góc Y vì tam giác bằng nhau. Em chỉ ra vấn đề nếu chưa có lý do độc lập nào cho góc bằng nhau.

Cách em làm và kiểm
